

Số: /KH-UBND Đan Phượng, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai “Tháng hành động vì An toàn thực phẩm” năm 2025

Thực hiện Kế hoạch số 87/KH-UBND ngày 04/4/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc triển khai “Tháng hành động vì An toàn thực phẩm năm 2025”. UBND huyện xây dựng Kế hoạch triển khai “Tháng hành động vì An toàn thực phẩm” (sau đây gọi tắt là *Tháng hành động*) năm 2025 với chủ đề “**Bảo đảm an toàn thực phẩm, trong đó chú trọng an toàn thực phẩm bếp ăn tập thể, dịch vụ ăn uống và thức ăn đường phố**” như sau:

I. MỤC TIÊU

- Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, xác định trách nhiệm và hành động của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm; Đề cao vai trò, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong việc thực thi pháp luật về an toàn thực phẩm; kịp thời thông tin các chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn, chất lượng cao, các cơ sở vi phạm, tiềm ẩn nguy cơ mất an ninh, an toàn thực phẩm.
- Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm; kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân, cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm quy định an toàn thực phẩm, đặc biệt các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, bếp ăn tập thể, thức ăn đường phố; Nêu cao vai trò của chính quyền các cấp, các cơ quan quản lý, tổ chức xã hội và sự giám sát của người tiêu dùng đối với việc tuân thủ pháp luật về an toàn thực phẩm đối với các cá nhân, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm.
- Nâng cao năng lực phòng ngừa, chủ động xử lý ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm tại các cơ sở có bếp ăn tập thể, kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố; giảm thiểu ngộ độc do tiêu dùng thực phẩm không an toàn.

II. THỜI GIAN VÀ PHẠM VI TRIỂN KHAI

- Thời gian: Từ ngày 15/4 đến ngày 15/5/2025.
- Phạm vi triển khai: Trên phạm vi toàn huyện.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG

Ngoài các hoạt động thường xuyên về công tác bảo đảm an toàn thực phẩm, “Tháng hành động vì An toàn thực phẩm” năm 2025 còn là điểm nhấn trong năm, tạo nên đợt cao điểm, phát động một chiến dịch truyền thông tuân thủ các quy định pháp luật về an toàn thực phẩm trong các hoạt động sản xuất, kinh

doanh thực phẩm; giảm thiểu các hành vi vi phạm trong sản xuất kinh doanh thực phẩm; chủ động phòng ngừa ô nhiễm thực phẩm, hạn chế tối đa ngộ độc thực phẩm, đặc biệt là các vụ ngộ độc thực phẩm nhiều người mắc do sử dụng sản phẩm thực phẩm không bảo đảm an toàn.

Gắn trách nhiệm của UBND các cấp để tập trung sự chỉ đạo và bố trí nguồn lực cho công tác đảm bảo an toàn thực phẩm; nâng cao hiệu quả sự phối hợp giữa chính quyền ở địa phương, giữa các cơ quan chức năng và các đoàn thể chính trị xã hội trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm; phát huy ý thức trách nhiệm với cộng đồng của cá nhân, tổ chức sản xuất kinh doanh, người tiêu dùng đối với công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

Với chủ đề chính của năm 2025 như đã nêu, các hoạt động chính được triển khai như sau:

1. Tổ chức triển khai “Tháng hành động”

1.1. Tại huyện: Tổ chức Hội nghị/Lễ phát động triển khai “Tháng hành động” năm 2025.

1.2. Tại xã, thị trấn: Các xã, thị trấn căn cứ vào thực tế, tình hình tại địa phương để tổ chức Hội nghị/Lễ phát động hoặc hình thức khác. Phổ biến công tác triển khai “Tháng hành động” năm 2025 phù hợp với địa phương.

Thời gian: Từ ngày 15/4 đến ngày 15/5/2025.

2. Triển khai chiến dịch truyền thông đảm bảo an toàn thực phẩm (Phụ lục 1)

2.1. Tại huyện

- Huy động các phương tiện thông tin đại chúng tham gia chiến dịch truyền thông về bảo đảm an toàn thực phẩm, phổ biến, tuyên truyền pháp luật về an toàn thực phẩm đến các nhóm đối tượng; phổ biến kiến thức phòng ngừa ngộ độc thực phẩm, biểu dương các tổ chức, cá nhân có các sáng kiến, kỹ thuật đảm bảo an toàn thực phẩm, góp phần phát triển kinh tế; công khai các tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định về an toàn thực phẩm gây hậu quả nghiêm trọng.

- Phối hợp với Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam huyện, các tổ chức xã hội, các phương tiện truyền thông thích hợp để phổ biến kiến thức, giáo dục pháp luật về an toàn thực phẩm, các văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm; các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định điều kiện an toàn thực phẩm và kiến thức khoa học về an toàn thực phẩm, tác hại của thực phẩm không an toàn; giám sát, hướng dẫn các mô hình sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn; tuyên truyền vận động nhân dân trong việc tố giác các cơ sở sản xuất, kinh doanh, thực phẩm không an toàn đến các cơ quan chức năng.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ và các tổ chức chính trị - xã hội, tiếp tục tuyên truyền Chương trình phối hợp giữa Chính phủ - Hội Nông dân Việt Nam - Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam “tuyên truyền, vận động sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm chất lượng, an

toàn vì sức khỏe cộng đồng, phát triển bền vững giai đoạn 2021 -2025”; Đề án “Xây dựng và phát triển mô hình cung cấp thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn trên phạm vi toàn quốc”; Chương trình về sản xuất nông nghiệp sạch, hữu cơ, ứng dụng công nghệ cao, kiểm soát An toàn thực phẩm ngay từ các yếu tố đầu vào và liên kết sản xuất với tiêu thụ, phát triển chuỗi cung ứng nông sản thực phẩm an toàn trên toàn quốc.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của UBND huyện và xã, thị trấn, trách nhiệm của cộng đồng đặc biệt tập trung đẩy mạnh vai trò và trách nhiệm của cá nhân, tổ chức sản xuất, kinh doanh đối với công tác bảo đảm An toàn thực phẩm.

2.2. Tại các xã, thị trấn

- UBND các xã, thị trấn căn cứ vào kế hoạch triển khai “Tháng hành động” năm 2025 của UBND huyện để xây dựng kế hoạch “Tháng hành động” phù hợp với yêu cầu và tình hình bảo đảm An toàn thực phẩm của địa phương; chỉ đạo các ban ngành đoàn thể, tổ chức chính trị, xã hội tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về an toàn thực phẩm, biểu dương, quảng bá các sản phẩm, các mô hình sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn, phù hợp tình hình thực tế trên địa bàn.

- Huy động hệ thống loa truyền thanh xã, thị trấn tham gia tuyên truyền chính sách, pháp luật, kiến thức về an toàn thực phẩm đồng thời cảnh báo đến người tiêu dùng những tổ chức cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm vi phạm các quy định của pháp luật.

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các mô hình sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

- Công khai các cơ sở, cá nhân bị phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm nhằm cảnh cáo, răn đe, ngăn chặn các hành vi sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm trái pháp luật.

3. Hoạt động kiểm tra trong “Tháng hành động vì An toàn thực phẩm” năm 2025 (Phụ lục 2)

- Ban Chỉ đạo công tác an toàn thực phẩm huyện tiến hành kiểm tra hoạt động của Ban Chỉ đạo công tác an toàn thực phẩm các xã, thị trấn trong “Tháng hành động”.

- Tổ chức các Đoàn kiểm tra liên ngành an toàn thực phẩm huyện kiểm tra công tác đảm bảo an toàn thực phẩm của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm theo phân cấp quản lý.

- UBND xã, thị trấn thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành, kiểm tra việc thực hiện các quy định của Nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn theo phân cấp quản lý.

- Nội dung kiểm tra:

+ Triển khai “Tháng hàng động” của Ban Chỉ đạo công tác an toàn thực phẩm các xã, thị trấn.

+ Thực hiện các quy định của Nhà nước về an toàn thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, bếp ăn tập thể của các công ty, doanh nghiệp, trường học, cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm theo phân cấp quản lý. Truy xuất nguồn gốc các sản phẩm, thực phẩm không an toàn.

+ Hướng dẫn ký cam kết trách nhiệm đảm bảo an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm theo quy định, yêu cầu công khai nguồn gốc và Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm/Bản cam kết an toàn thực phẩm cho khách hàng tại từng cơ sở.

+ Xử lý nghiêm, kịp thời các cơ sở vi phạm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

4. Công tác báo cáo sơ, tổng kết “Tháng hành động”

Kết thúc “Tháng hành động” năm 2025, Ban Chỉ đạo công tác An toàn thực phẩm các xã, thị trấn báo cáo theo **mẫu 1**; các Ban, ngành, đoàn thể liên quan báo cáo kết quả hoạt động theo **mẫu 2** về Ban Chỉ đạo công tác an toàn thực phẩm huyện (*Phòng Y tế huyện - Điện thoại: 02433636830, Email: pyt_danphuong@hanoi.gov.vn*) **trước ngày 16/5/2025** để tổng hợp báo cáo UBND huyện và Thành phố.

IV. NGUỒN LỰC

- Nguồn kinh phí chi thường xuyên về An toàn thực phẩm.
- Nguồn kinh phí không thường xuyên từ ngân sách nhà nước.
- Kinh phí hỗ trợ của địa phương.
- Kinh phí huy động từ các nguồn hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC TRIỂN KHAI

1. Phòng Y tế

- Thường trực Ban Chỉ đạo công tác an toàn thực phẩm huyện chủ trì phối hợp phòng Kinh tế - Hạ tầng và Đô thị, Phòng Nông nghiệp và Môi trường, các phòng, ban, ngành tham mưu với UBND huyện triển khai kế hoạch “Tháng hành động” năm 2025.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tổ chức các buổi truyền thông, phổ biến kiến thức về an toàn thực phẩm cho Ban Chỉ đạo công tác an toàn thực phẩm các cấp, các lớp truyền thông tại cộng đồng trên địa bàn các xã, thị trấn, các buổi tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm người tham gia sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống thuộc ngành Y tế quản lý trên địa bàn huyện.

- Tổ chức hoạt động kiểm tra công tác đảm bảo an toàn thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống thuộc lĩnh vực Y tế quản lý trên địa bàn huyện. Tăng cường hoạt động lấy mẫu thực phẩm để

kiểm nghiệm tại Labo theo quy định. Tham mưu cho UBND huyện xử lý các trường hợp vi phạm.

- Phối hợp phòng Văn hóa - Khoa học và Thông tin tuyên truyền đến các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, cán bộ quản lý, người tiêu dùng, nhân dân trên địa bàn huyện về các quy định và biện pháp bảo đảm an toàn thực phẩm.

- Chủ trì các hoạt động tuyên truyền, cổ động trực quan như pano, tranh cổ động, băng rôn, khẩu hiệu, tờ rơi, tờ gấp, bài viết và các hình thức tuyên truyền khác... để tuyên truyền trong Tháng hành động.

- Duy trì hoạt động Đội cảnh báo nhanh về an toàn thực phẩm ngành Y tế.

- Tổng hợp kết quả thực hiện “Tháng hành động” năm 2025 của các đơn vị, UBND các xã, thị trấn báo cáo UBND huyện và Thành phố theo quy định.

2. Phòng Nông nghiệp và Môi trường; Phòng Kinh tế - Hạ tầng và Đô thị

- Tổ chức các hoạt động kiểm tra theo chức năng, nhiệm vụ của ngành. Cử cán bộ tham gia các đoàn kiểm tra liên ngành.

- Tăng cường kiểm tra việc kinh doanh, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật lưu thông trên địa bàn (*chợ đầu mối, cơ sở chế biến, cơ sở giết mổ*).

- Duy trì và tăng cường kiểm tra tại các chốt kiểm dịch liên ngành đầu mối giao thông để kiểm soát động vật, sản phẩm động vật chuyển vào huyện.

- Tăng cường kiểm tra rau, củ, quả lưu thông trên địa bàn huyện, đặc biệt các chợ, siêu thị, cơ sở sản xuất, cửa hàng kinh doanh rau an toàn. Tổ chức lấy mẫu rau, củ, quả kiểm nghiệm hóa chất bảo vệ thực vật; các cơ sở sản xuất, kinh doanh và sử dụng thức ăn chăn nuôi.

- Kiểm soát thị trường chú trọng nguồn gốc, nhãn mác sản phẩm, chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường nhất là các chợ, siêu thị.

- Cử cán bộ tham gia các đoàn kiểm tra liên ngành.

- Phối hợp cùng phòng Văn hóa - Khoa học và Thông tin tuyên truyền đến các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, người tiêu dùng, nhân dân trên địa bàn huyện về các quy định và biện pháp bảo đảm an toàn thực phẩm theo quy định.

3. Phòng Văn hóa - Khoa học và Thông tin; Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao huyện

- Phối hợp với phòng Y tế; phòng Nông nghiệp và Môi trường; phòng Kinh tế - Hạ tầng và Đô thị; Trung tâm Y tế huyện cung cấp tin, bài tuyên truyền về các biện pháp đảm bảo an toàn thực phẩm cho các xã, thị trấn, đặc biệt tập trung truyền tải thông điệp của “Tháng hành động” năm 2025 với chủ đề **“Bảo đảm an toàn thực phẩm, trong đó chú trọng an toàn thực phẩm bếp ăn tập thể, dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố”** đến các nhóm đối tượng ưu tiên được biết và thực hiện.

- Đưa các tin bài về hoạt động an toàn thực phẩm, thông báo kết quả kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh và quảng cáo thực phẩm, các cơ sở vi phạm quy định an toàn thực phẩm trên các phương tiện thông tin đại chúng.

4. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 216/KH-UBND ngày 25/7/2024 của UBND huyện về chuyên đề “Tăng cường kiểm soát an toàn thực phẩm trong và xung quanh cổng trường học trên địa bàn huyện Đan Phượng”.

- Chỉ đạo các trường, các nhóm lớp độc lập tăng cường kiểm tra, giám sát công tác đảm bảo an toàn thực phẩm tại bếp ăn bán trú, căng tin, các trường có sử dụng suất ăn sẵn theo phân cấp quản lý, đặc biệt chú trọng nguồn gốc nguyên liệu thực phẩm.

- Phối hợp các đơn vị liên quan tuyên truyền, phổ biến các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện.

5. Phòng Tài chính - Kế hoạch: Tham mưu cho UBND huyện bố trí kinh phí triển khai “Tháng hành động” năm 2025 và hướng dẫn các đơn vị sử dụng, thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định hiện hành.

6. Trung tâm Y tế huyện

- Phối hợp phòng Y tế tổ chức các lớp tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm cho cán bộ quản lý, người tham gia sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm các biện pháp đảm bảo an toàn thực phẩm trong quá trình sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

- Cung cấp tài liệu, tin bài tuyên truyền về an toàn thực phẩm cho Phòng Văn hóa - Khoa học và Thông tin, UBND các xã, thị trấn.

- Chỉ đạo Trạm Y tế các xã, thị trấn tham mưu UBND huyện triển khai công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trong “Tháng hành động” năm 2025.

- Thực hiện chế độ báo cáo đúng quy định.

7. Đội Quản lý thị trường số 20

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ kiểm soát chất lượng thực phẩm đối với các loại thực phẩm lưu thông trên địa bàn huyện. Phát hiện, điều tra, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định về an toàn thực phẩm đặc biệt là hàng giả, hàng nhập lậu, rượu có chất độc hại, chuyển truy tố các vụ nghiêm trọng theo quy định của pháp luật.

- Cử cán bộ tham gia đoàn kiểm tra liên ngành huyện về công tác an toàn thực phẩm.

- Thực hiện chế độ báo cáo đúng quy định.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các ban ngành, đoàn thể huyện: Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ tăng cường phối hợp kiểm tra, tuyên truyền về đảm bảo an toàn thực phẩm, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện tốt công tác đảm bảo an toàn thực phẩm. Tham gia giám sát cộng đồng, phát hiện,

thông báo cho cơ quan chức năng các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm không đảm bảo an toàn thực phẩm để có biện pháp xử lý kịp thời.

9. UBND các xã, thị trấn

- UBND các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch và triển khai kế hoạch “Tháng hành động” năm 2025 trên địa bàn.

- Tăng cường công tác tuyên truyền về an toàn thực phẩm trong “Tháng hành động” năm 2025.

- Tổ chức đoàn kiểm tra liên ngành tăng cường kiểm tra việc thực hiện các quy định của Nhà nước về an toàn thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố đặc biệt là các cơ sở thức ăn đường phố, chợ trên địa bàn theo phân cấp. Tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống trên địa bàn huyện đã có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh chưa có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm. Chịu trách nhiệm trước UBND huyện về các cơ sở hoạt động kinh doanh dịch vụ ăn uống không có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm trên địa bàn.

- Công khai các cơ sở, cá nhân vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm trên cổng thông tin điện tử của huyện.

- Kiên quyết dẹp bỏ các cơ sở kinh doanh thức ăn đường phố bày bán không đúng nơi quy định, lấn chiếm vỉa hè, lòng đường, chợ cóc, chợ tạm, đặc biệt các cơ sở kinh doanh thực phẩm không đảm bảo an toàn thực phẩm trước cổng trường học, bệnh viện.

- Sẵn sàng các lực lượng phối hợp ngành Y tế để kịp thời ứng phó khi có sự cố về thực phẩm xảy ra trên địa bàn xã, thị trấn. Duy trì hoạt động Đội cảnh báo nhanh về an toàn thực phẩm các xã, thị trấn.

- Phối hợp tham gia với các đoàn kiểm tra Thành phố, huyện khi có yêu cầu.

- Chuẩn bị sẵn sàng đủ các điều kiện để kịp thời ứng phó khi có sự cố về an toàn thực phẩm xảy ra trên địa bàn.

- Thực hiện chế độ báo cáo đúng quy định.

VI. TIẾN TRÌNH THỰC HIỆN

1. Xây dựng Kế hoạch “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2025 và phân công tổ chức triển khai thực hiện.

Tại huyện, xã, thị trấn: Trước ngày 15/4/2025.

2. Triển khai chiến dịch tuyên truyền: Từ 15/4 đến 15/5/2025.

3. Tổ chức kiểm tra: Từ 15/4 đến 15/5/2025.

4. Báo cáo, tổng kết:

Các xã, thị trấn báo cáo theo mẫu số 01; Các ban ngành, đoàn thể báo cáo theo mẫu số 02 trước ngày 16/5/2025.

UBND huyện đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể huyện; yêu cầu các đồng chí Thủ trưởng các phòng, ban, ngành huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện kế hoạch này; báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện (*qua Phòng Y tế huyện, email: pyt_danphuong@hanoi.gov.vn*) để tổng hợp báo cáo Thành phố theo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố Hà Nội;
- Sở Y tế Hà Nội;
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- CT, các PCT. UBND huyện;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam và các đoàn thể huyện;
- Các phòng, ban, ngành, đơn vị liên quan huyện (Thành viên Ban chỉ đạo ATTP huyện);
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, YT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đào Thị Hồng

PHỤ LỤC 1
Hướng dẫn triển khai công tác tuyên truyền
“Tháng hành động vì An toàn thực phẩm” năm 2025
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2025 của UBND huyện)

Căn cứ chủ đề Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2025, UBND huyện hướng dẫn triển khai công tác tuyên truyền trong Tháng hành động như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN TRUYỀN THÔNG

1. Chính quyền các cấp; các cơ quan tham gia quản lý an toàn thực phẩm, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội;
2. Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm;
3. Người tiêu dùng thực phẩm.

II. NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG

1. Phổ biến, tuyên truyền các quy định của pháp luật về bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm. Tuyên truyền, phổ biến kiến thức, tăng cường trách nhiệm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo quy định của pháp luật;
2. Tập trung tuyên truyền quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật;
3. Kịp thời thông tin, tuyên truyền, biểu dương các doanh nghiệp, tôn vinh các sản phẩm bảo đảm tốt chất lượng an toàn thực phẩm, các tổ chức, đơn vị có thành tích tốt trong công tác bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm;
4. Công khai các chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn, chất lượng cao, kịp thời thông tin các cơ sở vi phạm, tiềm ẩn nguy cơ mất an ninh, an toàn thực phẩm theo quy định;
5. Tiếp tục tuyên truyền Chương trình phối hợp giữa Chính phủ - Hội Nông dân Việt Nam - Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam “tuyên truyền, vận động sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm chất lượng, an toàn vì sức khỏe cộng đồng, phát triển bền vững giai đoạn 2021 -2025”; Đề án “Xây dựng và phát triển mô hình cung cấp thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn trên phạm vi toàn quốc”; Chương trình về sản xuất nông nghiệp sạch, hữu cơ, ứng dụng công nghệ cao, kiểm soát An toàn thực phẩm ngay từ các yếu tố đầu vào và liên kết sản xuất với tiêu thụ, phát triển chuỗi cung ứng nông sản thực phẩm an toàn trên toàn quốc.
6. Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn bảo đảm an toàn điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ sơ chế, chế biến thực phẩm; vệ sinh cá nhân trong việc phòng ngừa ô nhiễm thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.
7. Tuyên truyền, phổ biến, vận động người tiêu dùng lựa chọn và sử dụng thực phẩm bảo đảm an toàn, nói không với thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng.
8. Đặc biệt tập trung tuyên truyền giáo dục đến các nhóm đối tượng ưu tiên, cụ thể như sau:

8.1. Chính quyền các cấp và các cơ quan quản lý an toàn thực phẩm, các đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến kiến thức và pháp luật về an toàn thực phẩm, nhất là Luật An toàn thực phẩm và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan nhằm nâng cao nhận thức, xác định trách nhiệm và hành động của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm.

- Tuyên truyền các tiêu chí về đảm bảo an toàn thực phẩm vào chương trình hoạt động, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm, từng giai đoạn của địa phương. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương, cơ quan, đơn vị phải chịu trách nhiệm về công tác đảm bảo an toàn thực phẩm theo nhiệm vụ được giao trên địa bàn quản lý, theo lĩnh vực phụ trách. Nêu cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền các cấp và người đứng đầu các đơn vị, cơ quan trong công tác an toàn thực phẩm tại địa phương, cơ sở.

- Tuyên truyền phổ biến các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của huyện nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

- Tăng cường hoạt động hỗ trợ truyền thông kết nối nhằm đẩy mạnh tiêu thụ thực phẩm an toàn tại thị trường trên địa bàn huyện.

- Đẩy mạnh tuyên truyền quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn thực phẩm, hành vi vi phạm, mức phạt. Đưa tin, tuyên truyền về các hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm và công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn huyện. Công khai các cơ sở, cá nhân bị phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm nhằm cảnh cáo, răn đe, ngăn chặn các hành vi sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm trái pháp luật.

- Tuyên truyền các văn bản pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ, các văn bản liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm, các văn bản quy phạm pháp luật mới như:

- + Luật số 67/2020/QH14 ngày 13 tháng 11 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2024;

- + Nghị định số 14/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 Nghị định xử phạt hành chính trong lĩnh vực chăn nuôi;

- + Nghị định số 111/2021/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa;

- + Nghị định 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm và Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế;

- + Nghị định số 129/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong

- lĩnh vực du lịch; thể thao; quyền tác giả, quyền liên quan; văn hóa và quảng cáo;
- + Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo;
 - + Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế;
 - + Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;
 - + Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công thương;
 - + Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y;
 - + Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm;
 - + Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm.
 - + Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;
 - + Thông tư 29/2023/TT-BYT ngày 30 tháng 12 năm 2023 hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm.
 - + Thông tư 31/2023/TT-BYT ngày 30 tháng 12 năm 2023 quy định thẩm quyền thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế;
 - + Thông tư số 17/2023/TT-BYT ngày 25 tháng 9 năm 2023 sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm;
 - + Các văn bản pháp luật khác có liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Môi Trường, Bộ Công thương.

8.2. Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm

- Tuyên truyền, phổ biến, tăng cường nhận thức, làm rõ trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo quy định của pháp luật. Tuyên truyền rõ các hành vi vi phạm pháp luật an toàn thực phẩm và mức xử phạt tương ứng. Vận động các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhà cung cấp, phân phối và người tiêu dùng thực phẩm tự giác thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm, thay đổi hành vi, thói quen, lề lối mất vệ sinh nhằm góp phần bảo đảm an toàn thực phẩm ở tất cả các khâu trong sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng thực phẩm.

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định về điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm; nguyên liệu phải có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng; phụ gia thực phẩm, chất hỗ chế biến phải có trong danh mục được phép sử dụng, sử dụng phải đúng liều lượng, đúng đối tượng theo

quy định trong sản xuất, chế biến thực phẩm, không sử dụng nguyên liệu thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng, không an toàn.

- Tuyên truyền phổ biến các mô hình sản xuất, các vùng chuyên canh sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

8.3. Người tiêu dùng thực phẩm

- Tuyên truyền để người tiêu dùng hiểu rõ quyền lợi và nghĩa vụ trong đảm bảo an toàn thực phẩm; quyền khiếu nại, trách nhiệm khai báo, tố giác các hành vi vi phạm an ninh, an toàn thực phẩm. Kiên quyết tẩy chay các sản phẩm không bảo đảm an toàn thực phẩm.

- Hướng dẫn cách chọn mua, chế biến, bảo quản và tiêu dùng thực phẩm an toàn. Hướng dẫn đọc nhãn mác sản phẩm thực phẩm.

- Tuyên truyền để người tiêu dùng có thói quen từ chối các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm không đảm bảo an toàn thực phẩm; Không tiêu thụ những thực phẩm không rõ nguồn gốc, thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng, không an toàn hoặc có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng; khai báo khi bị ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

III. CÁC KÊNH TRUYỀN THÔNG

- Kênh truyền thông đại chúng: đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, ứng dụng công nghệ số trong công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức về an ninh, an toàn thực phẩm; phát huy hệ thống đài truyền thanh ở xã, thị trấn để chuyển tải thông điệp Tháng hành động đến các nhóm đối tượng ưu tiên. Tổ chức tọa đàm, đối thoại trực tiếp trên các phương tiện truyền thông, số hóa về an toàn thực phẩm, phổ biến văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm để nâng cao hiệu quả thực thi, đưa nội dung của văn bản quy phạm pháp luật vào cuộc sống.

- Kênh truyền thông trực tiếp: Tăng cường truyền thông trực tiếp thông qua đội ngũ cán bộ y tế, giáo dục, biên phòng, nông nghiệp và môi trường, các ban ngành, đoàn thể (như Mặt trận Tổ quốc, Hội Phụ nữ, Nông dân, lực lượng vũ trang, cộng tác viên y tế thôn...) với các hình thức dễ tiếp thu như hướng dẫn thực hành cụ thể theo nhóm, nói chuyện, hội thảo,...

- Các kênh truyền thông khác: Tùy từng địa phương, phong tục, tập quán, địa bàn dân cư triển khai các hình thức truyền thông phù hợp như băng - rôn, khẩu hiệu, hướng dẫn cụ thể bằng hình ảnh trực quan; tuyên truyền qua mạng xã hội, internet.

- Đặc biệt, cần huy động sự hưởng ứng tham gia của các tổ chức, cá nhân doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm và các tổ chức, đoàn thể bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng cùng tham gia vào các hoạt động truyền thông, tuyên

truyền về các nội dung bảo đảm an toàn thực phẩm.

IV. KHẨU HIỆU ĐẢM BẢO AN TOÀN THỰC PHẨM THÁNG HÀNH ĐỘNG NĂM 2025

- 1. Nhiệt liệt hưởng ứng Tháng hành động vì an toàn thực phẩm 2025*
- 2. Chính quyền địa phương, cơ quan quản lý cần tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các cơ sở vi phạm về an toàn thực phẩm.*
- 3. Các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm: tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật về nguồn gốc nguyên liệu, điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị phục vụ sản xuất, kinh doanh thực phẩm.*
- 4. Kiên quyết xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân, cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm quy định về an toàn thực phẩm;*
- 5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao, ưu tiên phát triển các vùng chuyên canh sản xuất an toàn thực phẩm; phát triển nông nghiệp xanh bền vững.*
- 6. Vì sức khỏe người tiêu dùng, tuyệt đối không sử dụng hóa chất, kháng sinh ngoài danh mục, chất cấm trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản.*
- 7. Lựa chọn thực phẩm rõ nguồn gốc xuất xứ, an toàn là bảo vệ sức khỏe của bạn và gia đình.*
- 8. Để đảm bảo an toàn thực phẩm hãy ăn chín, uống chín, rửa tay thường xuyên bằng xà phòng.*
- 9. Phát hiện, tố giác hành vi vi phạm an toàn thực phẩm là trách nhiệm của mỗi người.*
- 10. Vệ sinh nơi ăn uống sạch sẽ, bảo quản thực phẩm đúng cách, ngăn ngừa ngộ độc thực phẩm./.*

PHỤ LỤC 2
Hướng dẫn chi tiết triển khai kiểm tra liên ngành
trong Tháng hành động vì An toàn thực phẩm năm 2025
(kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2025 của UBND huyện)

Căn cứ chủ đề Tháng hành động vì An toàn thực phẩm năm 2025, UBND huyện hướng dẫn chi tiết việc triển khai kiểm tra liên ngành trong Tháng hành động vì An toàn thực phẩm năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm ở các cấp, thông qua hoạt động kiểm tra, hậu kiểm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm.
- Kiểm tra, đánh giá việc triển khai Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2025 của các cấp, các ngành theo chủ đề: Bảo đảm an toàn thực phẩm, chú trọng an toàn thực phẩm bếp ăn tập thể, dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố.
- Thông qua đợt kiểm tra, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những bất cập, yếu kém trong công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm về an toàn thực phẩm, đồng thời đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

2. Yêu cầu

- Kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những vấn đề tồn tại trong quản lý, những vi phạm về bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm.
- Trong quá trình kiểm tra kết hợp làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức, pháp luật về an toàn thực phẩm, nâng cao nhận thức và ý thức của cộng đồng trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.
- Triển khai kiểm tra “Tháng hành động” năm 2025 bảo đảm đúng tiến độ theo sự chỉ đạo của UBND huyện. Thông qua công tác kiểm tra, hậu kiểm phối hợp tuyên truyền chính sách, pháp luật và các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành: Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm; Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định số 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm và Nghị

định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế;

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Đối với các cơ quan quản lý nhà nước

- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 11/12/2014; Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới, bao gồm:

- + Trách nhiệm của chính quyền các cấp trong việc đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn quản lý;
- + Việc tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo công tác an toàn thực phẩm các cấp;
- + Việc lập kế hoạch và triển khai Tháng hành động năm 2025;
- + Việc triển khai các quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm tại địa phương;
- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật và kiến thức về an toàn thực phẩm tại từng địa phương;
- Việc triển khai công tác kiểm tra về an toàn thực phẩm.

2. Đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm

Căn cứ kế hoạch kiểm tra, hậu kiểm của địa phương, các cơ sở được đề xuất kiểm tra đảm bảo tránh chồng chéo giữa các đoàn kiểm tra trên địa bàn; nội dung kiểm tra tập trung vào việc thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm được quy định tại các văn bản:

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17/6/2010;
- Luật tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 ngày 29/6/2006;
- Luật chất lượng sản phẩm hàng hóa số 05/2007/QH12 ngày 21/11/2007;
- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm.
- Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế; Nghị định số 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm.
- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định xử phạt vi

phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp; tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ; năng lượng nguyên tử.

- Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại sản xuất buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp; điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; hoạt động dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí.

- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa; Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa.

- Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật quảng cáo; Nghị định số 70/2021/NĐ-CP ngày 20/7/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo.

- Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo; Nghị định số 129/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; thể thao; quyền tác giả, quyền liên quan; văn hóa và quảng cáo.

- Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo kiểm dịch thực vật; Nghị định số 04/2020/NĐ-CP ngày 03/01/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y.

- Nghị định số 14/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 của Chính phủ về việc xử phạt hành chính trong lĩnh vực chăn nuôi.

- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/7/2017 của Chính phủ về kinh doanh Rượu.

- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công thương.

- Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 19/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất kinh

doanh hàng giả, hàng kém chất lượng thuộc nhóm hàng dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền.

- Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới.

- Thông tư số 18/2019/TT-BYT ngày 17/7/2019 của Bộ Y tế hướng dẫn thực hành sản xuất tốt (GMP) trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

- Thông tư số 25/2019/TT-BYT ngày 30/8/2019 của Bộ Y tế quy định truy xuất nguồn gốc sản phẩm thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế.

- Thông tư số 23/2018/TT-BYT ngày 14/9/2018 của Bộ Y tế quy định việc thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế.

- Thông tư số 10/2021/TT-BYT ngày 30/6/2021 của Bộ Y tế quy định danh mục chất cấm sử dụng trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

- Thông tư số 17/2023/TT-BYT ngày 25/9/2023 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật và an toàn thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành.

- Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15/11/2018 của Bộ Công thương quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công thương.

- Thông tư 13/2020/TT-BCT ngày 18/6/2020 của Bộ Công thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công thương.

- Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định phương thức quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Thông tư số 17/2021/TT-BNNPTNT ngày 20/12/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về truy xuất nguồn gốc, thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

- Thông tư số 48/2013/TT-BNNPTNT ngày 12/11/2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về kiểm tra, chứng nhận an toàn thực phẩm thủy sản xuất khẩu.

- Thông tư số 17/2024/TT-BNNPTNT ngày 28/11/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc sửa đổi, bổ sung một số thông tư quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (thay thế Thông tư số 32/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn);

- Thông tư số 01/2024/TT-BKHHCN ngày 18/01/2024 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường.

- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

Trong quá trình kiểm tra tập trung xem xét các nội dung:

- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (đối với những cơ sở thuộc diện phải có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm).

- Giấy cam kết sản xuất thực phẩm an toàn (đối với cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ).

- Giấy chứng nhận sức khỏe, xác nhận tập huấn (kiến thức) an toàn thực phẩm của chủ cơ sở và người lao động trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Việc thực hiện các quy định về tự công bố sản phẩm/đăng ký bản công bố sản phẩm, trình tự công bố sản phẩm, phiếu kết quả kiểm nghiệm và các hồ sơ, tài liệu pháp lý quy định tại Chương II và Chương III Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ.

- Nhãn sản phẩm thực phẩm đối với những sản phẩm thuộc diện phải ghi nhãn.

- Về quảng cáo đối với các nhóm thực phẩm phải đăng ký nội dung trước khi thực hiện quảng cáo quy định tại Điều 26 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ.

- Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh rượu, thực phẩm; điều kiện về trang thiết bị, dụng cụ, con người được quy định tại Luật an toàn thực phẩm và thông tư của các Bộ: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công thương.

- Quyết định số 1390/QĐ-BCT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Công thương về việc ban hành bộ câu hỏi kiểm tra, đáp án trả lời thực hiện kiểm tra để xác nhận đã được tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm cho chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm của Bộ Công Thương.

- Truy xuất nguồn gốc thực phẩm thực hiện theo quy định tại Chương XI Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ.

- Lấy mẫu kiểm nghiệm các chỉ tiêu an toàn thực phẩm theo quy định khi cần thiết.

III. XỬ LÝ VI PHẠM

1. Các căn cứ để xử lý vi phạm

- Luật an toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17/6/2010;
- Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20/6/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính số 67/2020/QH14 ngày 13/11/2020;
- Luật tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 ngày 29/6/2006;
- Luật chất lượng sản phẩm hàng hóa số 05/2007/QH12 ngày 21/11/2007;
- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm.
- Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính.
- Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế; Nghị định số 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm.
- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp; tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ; năng lượng nguyên tử.
- Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại sản xuất buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp; điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; hoạt động dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí.
- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa; Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa.

- Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật quảng cáo; Nghị định số 70/2021/NĐ-CP ngày 20/7/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo.

- Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo; Nghị định số 129/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; thể thao; quyền tác giả, quyền liên quan; văn hóa và quảng cáo.

- Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo kiểm dịch thực vật; Nghị định số 04/2020/NĐ-CP ngày 03/01/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y.

- Nghị định số 14/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 của Chính phủ về việc xử phạt hành chính trong lĩnh vực chăn nuôi.

- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/7/2017 của Chính phủ về kinh doanh Rượu.

- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công thương.

- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

2. Thực hiện xử lý vi phạm

Các đoàn kiểm tra khi phát hiện vi phạm phải xử lý theo đúng quy định của pháp luật; tuyệt đối không để thực phẩm không bảo đảm an toàn thực phẩm được phát hiện trong quá trình kiểm tra lưu thông trên thị trường. Xử lý nghiêm các đơn vị, cá nhân vi phạm quy định về ghi nhãn, quảng cáo thực phẩm. Áp dụng các biện pháp đình chỉ hoạt động của cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm quy định về an toàn thực phẩm, khắc phục hậu quả; tịch thu tang vật, thu hồi, tiêu hủy sản phẩm vi phạm về an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật.

Thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm theo đúng quy định của pháp luật.

IV. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Thành lập đoàn kiểm tra liên ngành

- UBND huyện giao cho: Phòng Y tế, phòng Nông nghiệp và Môi trường, phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị huyện phối hợp với các cơ quan liên quan tổ

chức đoàn kiểm tra liên ngành, tiến hành kiểm tra tại xã, thị trấn, bếp ăn tập thể, dịch vụ ăn uống trên địa bàn huyện theo phân cấp.

- UBND xã, thị trấn: Thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành an toàn thực phẩm kiểm tra việc thực hiện các quy định đảm bảo an toàn thực phẩm tại cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố trên địa bàn.

2. Lấy mẫu kiểm nghiệm

Các Đoàn kiểm tra liên ngành an toàn thực phẩm của huyện, xã, thị trấn: Lấy mẫu xét nghiệm nhanh hoặc gửi mẫu đến đơn vị có thẩm quyền theo quy định.

3. Tiến trình thực hiện

3.1. Xây dựng kế hoạch triển khai “Tháng hành động vì An toàn thực phẩm” năm 2025 và phân công tổ chức triển khai thực hiện, bảo đảm hoàn thành trước ngày 15/4/2025

3.2. Báo cáo kết quả

- UBND các xã, thị trấn báo cáo kết quả tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2025 (*theo mẫu báo cáo số 01*), các ban ngành, đoàn thể liên quan báo cáo kết quả hoạt động (*theo mẫu báo cáo số 02*) về UBND huyện (*qua phòng Y tế - cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo công tác an toàn thực phẩm huyện*) theo địa chỉ email: pyt_danphuong@hanoi.gov.vn trước 17h00 ngày 16/5/2025.

- UBND huyện tổng hợp kết quả kiểm tra và báo cáo Ban Chỉ đạo công tác an toàn thực phẩm thành phố Hà Nội trước 17h00 ngày 18/5/2025./.

4. Bảo đảm kinh phí, phương tiện đi lại

Kinh phí và phương tiện bảo đảm cho công tác kiểm tra do địa phương quy định; Việc sử dụng kinh phí thực hiện theo các quy định hiện hành./.

Đơn vị :.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đan Phượng, ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO
THÁNG HÀNH ĐỘNG VÌ AN TOÀN THỰC PHẨM NĂM 2025

Kính gửi: UBND huyện Đan Phượng

I. Quản lý, chỉ đạo

TT	Nội dung hoạt động	Xã/Thị trấn	Huyện		Cộng (1+2)
		Số lượng	Tổng số Xã/Thị trấn thực hiện	Số lượng	
1	Ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai tháng hành động (văn bản)				
2	Tổ chức Hội nghị/Lễ phát động				
3	Tổ chức Hội nghị tổng kết THĐ				

II. Thông tin, truyền thông

TT	Tên hoạt động	Số lượng	
		Xã/Thị trấn	Huyện
1	Hội thảo/nói chuyện (buổi/tổng số người tham dự)		
2	Tập huấn (lớp/tổng số người tham dự)		
3	Phát thanh loa đài (tin, bài, phóng sự)		
4	Truyền hình (buổi/tọa đàm, phóng sự)		
5	Báo viết, bài viết (tin, bài, phóng sự)		
6	Băng rôn, khẩu hiệu (chiếc)		
7	Tranh áp phích/ Poster (chiếc)		
8	Tờ rơi, tờ gấp (tờ)		
9	Hoạt động khác (ghi rõ)		

III. Công tác kiểm tra

1. Số lượng:.....đoàn

2. Số cơ sở được kiểm tra:.....

3. Kết quả chi tiết

[illegible]

IV. Kiểm nghiệm thực phẩm

TT	Nội dung	Xã/Thị trấn (1)	Huyện (2)	Cộng (1+2)
1	Xét nghiệm tại labo (<i>Tổng số mẫu</i>)			
1.1	Hóa lý (<i>Tổng số mẫu</i>)			
	Số mẫu đạt			
	Số mẫu không đạt			
1.2	Vi sinh (<i>Tổng số mẫu</i>)			
	Số mẫu đạt			
	Số mẫu không đạt			
2	Xét nghiệm nhanh (<i>Tổng số mẫu</i>)			
2.1	Hóa lý (<i>Tổng số mẫu</i>)			
	Số mẫu đạt			
	Số mẫu không đạt			
2.2	Vi sinh (<i>Tổng số mẫu</i>)			
	Số mẫu đạt			
	Số mẫu không đạt			
Tổng (1+2)				

V. Ngộ độc thực phẩm

TT	Nội dung	Kết quả		So sánh năm nay/năm trước
		năm nay	năm trước	
1	Số vụ			
2	Số mắc (người)			
3	Số tử vong (người)			
4	Số vụ ≥ 30 người mắc (vụ)			
5	Nguyên nhân (vụ)			
	- Vi sinh			
	- Hóa học			
	- Độc tố tự nhiên			
	- Không xác định			
Cộng				

VI. Các hoạt động khác (nếu có ghi cụ thể)

.....

VII. Đánh giá chung (Đề nghị nhận xét, đánh giá cụ thể theo số liệu thực tế tại các bảng).

1. Thuận lợi:.....

2. Khó khăn:.....

3. Đề xuất, kiến nghị:.....

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng Y tế huyện;
- Lưu: VT.

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ

(Ký tên đóng dấu)

Đơn vị :.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

*Đan Phượng, ngày.....tháng.....năm.....***BÁO CÁO****Tháng hành động vì An toàn thực phẩm**

Kính gửi: UBND huyện Đan Phượng

I. Ban hành văn bản, chỉ đạo triển khai

.....

.....

TT	Nội dung hoạt động	Có	Không
1	Ban hành văn bản chỉ đạo triển khai (văn bản)		

II. Thông tin, truyền thông, giáo dục

TT	Tên hoạt động	Số lượng	Ghi chú
1	Nói chuyện/Hội thảo		
2	Tập huấn		
3	Cuộc thi		
4	In tài liệu, sách, sổ tay		
3	Băng rôn, khẩu hiệu		
4	Tranh áp - phích		
5	Tờ gấp		
6	Hoạt động khác (ghi rõ)		

III. Các hoạt động khác (nếu có ghi cụ thể)

.....

IV. Đánh giá chung (Đề nghị nhận xét, đánh giá cụ thể theo số liệu thực tế tại các bảng).

1. Thuận lợi:

.....

2. Khó khăn:

.....

3. Đề xuất, kiến nghị:

.....

.....

Nơi gửi:

- Như trên;
- BCĐ ATTP huyện;
- Lưu.

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ

(Ký tên đóng dấu)

